

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP,
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2017/DS-ST.
Ngày 11 tháng 12 năm 2017.
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuân.

2. Ông Bành Trọng Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:
Ông Trần Dương Công – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Ea Súp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 71/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/QĐXX-ST ngày 17 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1979 (Có mặt)

Trú tại: Số A, đường Nguyễn Văn T, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Chị **Phạm Thị Hồng K**, sinh năm 1982 (Có mặt)

Trú tại: Số B, đường Nguyễn T, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Người làm chứng: Chị **Võ Kim H**, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn D, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/8/2017 bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Ngày 20/12/2016 chị Lê Thị H cho chị Phạm Thị Hồng K vay số tiền 50.000.000 đồng. Khi cho vay hai người có viết giấy tay, chị K hẹn đến ngày 20/6/2017 sẽ trả cho chị Lê Thị H. Nhưng khi đến hẹn chị K vẫn không chịu trả mặc dù chị Lê Thị H đã đến nhà đòi nợ nhiều lần. Vì vậy, chị Lê Thị H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ea Súp giải quyết buộc chị Phạm Thị Hồng K trả cho chị Lê Thị H số tiền

50.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật 01%/tháng tính từ ngày 20/12/2016 đến khi xét xử. Việc chị Phạm Thị Hồng K trình bày đưa số tiền vay 50.000.000 đồng cho chị Võ Kim H ở thôn D, xã C, huyện E sử dụng và chị Võ Kim H nhận trả nợ cho chị Lê Thị H thay chị K, chị Lê Thị H không biết việc đó. Chị Lê Thị H cho rằng hiện nay chị Võ Kim H còn nợ chị hơn 100.000.000 đồng chưa trả, nên không có lý do gì chị đồng ý để chị Võ Kim H nhận trả nợ thay cho chị K số tiền 50.000.000 đồng.

Chị Lê Thị H khẳng định chỉ cho chị K vay tiền, vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Phạm Thị Hồng K trả cho chị số tiền 50.000.000 đồng và lãi suất 01%/tháng theo quy định tính từ ngày 20/12/2016 đến khi xét xử.

Về án phí: Chị Lê Thị H yêu cầu chị Phạm Thị Hồng K chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 22/8/2017 và tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Phạm Thị Hồng K trình bày:

Ngày 20/12/2016 chị K có vay của chị Lê Thị H số tiền 50.000.000 đồng, khi vay hai bên có làm giấy viết tay, thời hạn trả nợ ngày 20/6/2017. Nhưng sau khi vay tiền của chị Lê Thị H về chị K không dùng tới số tiền này, nên đã đưa cho chị Võ Kim H ở thôn D, xã C, huyện E vay lại, chị Võ Kim H nói sẽ có trách nhiệm trả tiền cho chị Lê Thị H. Theo chị K được biết từ khi vay tiền đến nay, chị Võ Kim H cũng đã trả tiền cho chị Lê Thị H bằng hình thức trả góp và chị Lê Thị H cũng đã thu tiền với hình thức trả góp mỗi ngày 200.000 đồng.

Nay chị Lê Thị H làm đơn khởi kiện yêu cầu chị K trả số tiền đã vay 50.000.000 đồng và lãi suất, chị K không đồng ý với yêu cầu của chị Lê Thị H, vì số tiền 50.000.000 đồng chị Võ Kim H đã mượn lại và nhận trả nợ cho chị Lê Thị H.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/9/2017 chị Võ Kim H trình bày: Chị với chị Lê Thị H và chị Phạm Thị Hồng K chỉ quen biết nhau bình thường ngoài xã hội. Ngày 20/12/2016 chị dẫn chị K đến nhà chị Lê Thị H vay tiền, chị Lê Thị H cho chị K vay 50.000.000 đồng, hai bên có viết giấy vay tiền. Sau khi vay tiền của chị Lê Thị H về, chị K không sử dụng nên chị vay lại, chị nói với chị K là để chị nói với chị Lê Thị H và chịu trách nhiệm trả nợ cho chị Lê Thị H. Việc chị K đưa tiền cho chị vay lại chị Lê Thị H không biết, đến khi chị làm ăn thua lỗ mới lên nói với chị Lê Thị H và xin chị Lê Thị H cho trả góp mỗi ngày trả 200.000 đồng cho đến khi trả hết số nợ 50.000.000 đồng thì chị Lê Thị H cũng đồng ý. Chị đã trả góp cho chị Lê Thị H được khoảng 18.000.000 đồng, sau đó chị không có khả năng trả nữa. Chị Lê Thị H cho chị K vay 50.000.000 đồng là có thật nhưng sau đó chị K cho chị vay lại nên chị đề nghị chị Lê Thị H cho chị trả nợ thay chị K nhưng trả góp mỗi tháng trả 1.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

Tại biên bản đối chất ngày 15/9/2017 chị Lê Thị H, Phạm Thị Hồng K và Võ Kim H trình bày như sau:

- Chị Lê Thị H trình bày: Ngày 20/12/2016 khi chị cho chị Phạm Thị Hồng K vay 50.000.000 đồng có mặt chị Võ Kim H.

+ Chị Phạm Thị Hồng K, Võ Kim H: Thừa nhận chị Lê Thị H trình bày đúng sự thật.

- Chị Phạm Thị Hồng K trình bày: Ngày 20/12/2016 có vay của chị Lê Thị H 50.000.000 đồng, về không sử dụng nên cho chị Võ Kim H vay lại và chị Võ Kim H nói để chị Võ Kim H nói lại với chị Lê Thị H và chịu trách nhiệm trả tiền cho chị Lê Thị H.

+ Chị Võ Kim H: Chị K trình bày như vậy là đúng, khi nhận tiền từ chị K chị có nói như vậy, nhưng thực tế chị không đến gặp chị Lê Thị H. Việc chị K cho chị vay tiền, hai bên tự thỏa thuận chị Lê Thị H không biết.

+ Chị Lê Thị H: Việc chị K vay tiền của chị về cho chị Võ Kim H vay lại chị không biết. Chị Võ Kim H không nói gì với chị về việc vay tiền của chị K. Chị chỉ cho chị K vay tiền, có viết giấy vay mượn nên chị khởi kiện yêu cầu chị K trả số tiền vay và lãi suất theo quy định của pháp luật.

- Chị Võ Kim H: Trước đây chị có vay tiền của chị Lê Thị H, hiện nay chị còn nợ chị Lê Thị H số tiền 115.000.000 đồng.

+ Chị Lê Thị H: Đúng, hiện nay chị Võ Kim H còn nợ chị số tiền 115.000.000 đồng chưa trả nên chị không đồng ý cho chị Võ Kim H nhận trách nhiệm trả nợ thay cho chị K số tiền 50.000.000 đồng. Chị Võ Kim H nói chị đồng ý cho chị Võ Kim H trả góp mỗi ngày 200.000 đồng là không đúng, không có cơ sở.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 08 tháng 9 năm 2017 các đương sự đã thống nhất với nhau về số nợ gốc là 50.000.000 đồng, nhưng không thỏa thuận được về lãi suất, thời gian và phương thức trả nợ nên việc hoà giải không thành. Do đó căn cứ Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đưa vụ án ra xét xử.

Các đương sự không có ý kiến tranh luận gì thêm

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Sau khi thụ lý vụ án dân sự số 71/2017/TLST – DS ngày 15/8/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng, giao thông báo thụ lý vụ án, giao thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thu thập chứng cứ làm căn cứ giải quyết vụ án, ra quyết định xét xử, tổng đạt hợp lệ quyết định xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị H khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị Hồng K trả số tiền 50.000.000 đồng và lãi suất, được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hợp đồng vay tài sản giữa chị Lê Thị H với chị Phạm Thị Hồng K là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, được thể hiện qua văn bản giấy vay tiền ngày 20/12/2016 chị Lê Thị H cho chị Phạm Thị Hồng K vay số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn trả là ngày 20/6/2017 nhưng chị K vẫn không thực hiện. Vì vậy, chị Lê Thị H khởi kiện yêu cầu chị K trả nợ nên quyền và lợi ích hợp pháp của các bên luôn được pháp luật bảo vệ. Chị Phạm Thị Hồng K cũng thừa nhận có viết giấy vay chị Lê Thị H số tiền 50.000.000 đồng nhưng sau đó về cho chị Võ Kim H vay lại và chị Võ Kim H cam kết sẽ trả cho chị Lê Thị H số tiền 50.000.000 đồng, nhưng đến nay vẫn chưa trả được. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy việc chị Lê Thị H cho chị Phạm Thị Hồng K vay tiền là có thật, phù hợp với quy định tại Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

Xét thấy việc chị Phạm Thị Hồng K sau khi vay tiền của chị Lê Thị H về và cho chị Võ Kim H vay lại, chị Võ Kim H cam kết sẽ trả nợ thay cho chị K nhưng chị Lê Thị H không biết và không đồng ý. Việc chị Phạm Thị Hồng K cho chị Võ Kim H vay tiền là quyền của chị K, thuộc quan hệ pháp luật khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Khi nào chị Phạm Thị Hồng K khởi kiện chị Võ Kim H yêu cầu trả tiền thì Tòa án sẽ thụ lý và giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Về lãi suất, dù trong giấy vay tiền không ghi nhận phần lãi suất nhưng trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Lê Thị H yêu cầu bị đơn chị Phạm Thị Hồng K phải trả tiền lãi 01%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 20/12/2016 đến ngày xét xử và chị K cũng không có ý kiến gì.

Xét thấy tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận với nhau về mức lãi suất là 01%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 20/12/2016 đến ngày xét xử là 11 tháng 21 ngày; Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

Như vậy tiền lãi được tính như sau: 50.000.000 đồng x 01%/tháng x 11 tháng 21 ngày = 5.849.000 đồng.

Tổng cộng nợ gốc và nợ lãi là 55.849.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng, nợ lãi là 5.849.000 đồng).

Vì vậy cần buộc chị Phạm Thị Hồng K trả cho chị Lê Thị H số tiền 55.849.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị H đối với bị đơn chị Phạm Thị Hồng K về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bị đơn chị Phạm Thị Hồng K trả cho chị Lê Thị H số tiền 55.849.000 đồng (Trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng, nợ lãi là 5.849.000 đồng).

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự để tính lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Chị Phạm Thị Hồng K phải chịu 2.792.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện E

- Chị Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại 1.250.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0004215 ngày 15/8/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện E.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- VKS huyện Ea Súp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- THA DS huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Vinh Tuấn